

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 07 năm 2024

**GIẢI TRÌNH KẾT QUẢ KINH DOANH RIÊNG CÔNG TY MẸ
QUÝ III NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2023-2024**

**Kính gửi : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen trân trọng báo cáo và giải trình kết quả kinh doanh riêng Công ty mẹ Quý III NĐTC 2023-2024 như sau:

1. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ Quý III NĐTC 2023-2024:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Quý III NĐTC 2023-2024 (từ 01/04/2024 đến 30/06/2024)	Quý III NĐTC 2022-2023 (từ 01/04/2023 đến 30/06/2023)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	17.489.195.594.725	14.220.482.972.104	3.268.712.622.621	23%
2	Giá vốn hàng bán	16.474.475.318.174	13.620.672.147.533	2.853.803.170.641	21%
3	Lợi nhuận gộp	1.014.720.276.551	599.810.824.571	414.909.451.980	69%
4	Doanh thu tài chính	33.657.667.272	11.530.869.455	22.126.797.817	192%
5	Chi phí tài chính	62.935.704.757	62.315.651.420	620.053.337	1%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	38.612.522.338	53.433.210.561	(14.820.688.223)	-28%
6	Chi phí bán hàng	771.744.118.703	623.976.018.472	147.768.100.231	24%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	80.629.565.221	70.224.494.052	10.405.071.169	15%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	133.068.555.142	(145.174.469.918)	278.243.025.060	-
9	Thu nhập khác	11.882.837.963	6.767.873.091	5.114.964.872	76%
10	Chi phí khác	882.441.559	993.217	881.448.342	88747%
11	Lợi nhuận khác	11.000.396.404	6.766.879.874	4.233.516.530	63%
12	Lợi nhuận trước thuế	144.068.951.546	(138.407.590.044)	282.476.541.590	-
13	Thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
14	Thuế TNDN hoãn lại	(5.610.493.135)	(19.435.131.680)	13.824.638.545	-
15	Lợi nhuận sau thuế	149.679.444.681	(118.972.458.364)	268.651.903.045	-

Trong Quý III NĐTC 2023-2024, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 150 tỷ đồng, tăng 269 tỷ đồng so với cùng kỳ (quý III NĐTC 2022-2023 lỗ 119 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Doanh thu thuần của Công ty trong Quý III NĐTC 2023-2024 đạt 17.489 tỷ đồng, tăng 3.269 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 23%.

- Lợi nhuận gộp tăng 415 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 69%.

2. Giải trình kết quả kinh doanh riêng công ty mẹ lũy kế 09 tháng NĐTC 2023-2024:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2023-2024 (từ 01/10/2023 đến 30/06/2024)	Lũy kế 09 tháng đầu NĐTC 2022-2023 (từ 01/10/2022 đến 30/06/2023)	Chênh lệch	
				Tuyệt đối	Tương đối
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(6)=(5)/(4)
1	Doanh thu thuần	50.616.046.040.420	38.788.649.248.550	11.827.396.791.870	30%
2	Giá vốn hàng bán	48.102.519.278.336	37.136.434.979.856	10.966.084.298.480	30%
3	Lợi nhuận gộp	2.513.526.762.084	1.652.214.268.694	861.312.493.390	52%
4	Doanh thu tài chính	222.002.257.817	117.342.499.034	104.659.758.783	89%
5	Chi phí tài chính	154.268.110.845	241.115.626.524	(86.847.515.679)	-36%
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	92.645.083.118	149.672.056.519	(57.026.973.401)	-38%
6	Chi phí bán hàng	2.092.867.870.583	1.652.476.791.549	440.391.079.034	27%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	208.394.339.340	194.023.404.970	14.370.934.370	7%
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	279.998.699.133	(318.059.055.315)	598.057.754.448	-
9	Thu nhập khác	31.114.425.783	37.864.672.071	(6.750.246.288)	-18%
10	Chi phí khác	3.802.061.235	123.611.782	3.678.449.453	2976%
11	Lợi nhuận khác	27.312.364.548	37.741.060.289	(10.428.695.741)	-28%
12	Lợi nhuận trước thuế	307.311.063.681	(280.317.995.026)	587.629.058.707	-
13	Thuế TNDN hiện hành	99.693.200	1.536.979.754	(1.437.286.554)	-94%
14	Thuế TNDN hoãn lại	(25.507.397.846)	44.795.297.362	(70.302.695.208)	-
15	Lợi nhuận sau thuế	332.718.768.327	(326.650.272.142)	659.369.040.469	-

Trong 9 tháng đầu NĐTC 2023-2024, lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ đạt 333 tỷ đồng, tăng 659 tỷ đồng so với cùng kỳ (9 tháng đầu NĐTC 2022-2023 lỗ 327 tỷ đồng). Nguyên nhân chính là do:

- Doanh thu thuần của Công ty trong 9 tháng đầu NĐTC 2023-2024 đạt 50.616 tỷ đồng, tăng 11.827 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 30%.
- Lợi nhuận gộp tăng 861 tỷ đồng so với cùng kỳ, tương ứng với mức tăng 52%.

Trân trọng cảm ơn và kính chào./.



VŨ VĂN THANH

Nơi nhận: Lưu văn thư